

UBND TỈNH KON TUM  
BAN CHỈ ĐẠO  
PHÒNG CHỐNG DỊCH  
COVID-19

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2021

V/v cập nhật cấp độ dịch  
và hướng dẫn cách ly y tế theo  
Công văn số 5605/CV-BCĐ  
(đến 10h00 ngày 05/12/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3930/UBND-KGVX ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5605/CV-BCĐ ngày 02/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Căn cứ công bố cấp độ dịch và tình hình diễn biến dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố; thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch (BCĐ PCD) COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 5605/CV-BCĐ, như sau:

**1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh** (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX)

**2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau** (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã. Nhưng, nếu quy mô huyện được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn huyện/quận/thành phố trực thuộc tỉnh; nếu quy mô tỉnh được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (đỏ), nguy cơ cao (cam) và khu vực phong tỏa<sup>1</sup> (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa

---

<sup>1</sup> Khu vực phong tỏa: Chỉ áp dụng khi có địa chỉ rõ ràng như chung cư; khách sạn; bệnh viện; khu vực có giới hạn rõ ràng của khu phố, đường phố...

phương (thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc Giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp): Thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú (gọi chung là tại nhà) 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày.

- Đối tượng này sau khi thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày, được thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà nếu có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>2</sup>: Thực hiện cách ly tập trung 07 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

- Nếu không có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung\* 14 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

\* Tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung: Được thực hiện theo Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>3</sup>.

b) Người chưa tiêm đủ liều hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng chưa qua 14 ngày: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú; **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

<sup>2</sup> Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người về từ vùng dịch; Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Công văn số 5053/CV-BCĐ.

<sup>3</sup> Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc tăng cường kiểm soát chặt chẽ bàn giao, quản lý sau khi hoàn thành cách ly tập trung.

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà đến/về địa bàn tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>4</sup>.

2.4. Trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh<sup>5</sup>.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng, chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/ về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt, ho, đau họng, khó thở, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, khứu giác...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

**3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):**  
Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các

<sup>4</sup> Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn bàn giao, vận chuyển, quản lý ca COVID-19 xuất viện.

<sup>5</sup> Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn cách ly phòng chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

biện pháp phòng chống dịch theo thời điểm được thông báo (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định (thời điểm thông báo ở trích yếu văn bản).

Ban Chỉ đạo đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện<sup>6</sup>; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trưởng BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Võ Văn Thanh**

---

<sup>6</sup> Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

**CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 05 / 12 / 2021**

**Phụ lục**

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA  
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**  
(Kèm theo Công văn số ...../CV-BCĐ ngày /12/2021 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
01	TP HỒ CHÍ MINH	Quận 4	Phường 1, Phường 3, Phường 8, Phường 13, Phường 14						
		Quận 5	Phường 04, Phường 11						
		Phú Nhuận	Phường 5						
		Quận 3	Phường 14						
		Bình Chánh	Bình Lợi						
		Bình Thạnh	Phường 13, Phường 14, Phường 25						
		Cần Giờ	Cần Thạnh						
		Quận 10	Phường 4, Phường 10, Phường 12, Phường 13, Phường 14						
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Long Bình, Trảng Dài, Hoá An, Long Hưng, Tân Hạnh, Tân Biên, Quyết Thắng, Trung Dũng, Bình Đa, An Bình, Hiệp Hoà, Tam Phước						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Trảng Bom	Quảng Tiến, An Viễn, Bình Minh						
		Vĩnh Cửu	Tân Bình, Thạnh Phú, Thiện Tân, Vĩnh Tân						
		Cẩm Mỹ	Xuân Đường, Xuân Bảo, Thừa Đức, Long Giao						
		Long Thành	Long An, An Phước, Tam An, Cẩm Dương, Long Đức						
		Nhon Trạch	Phước Thiên, Phú Hội, Phú Đông, Phước Khánh						
		Định Quán	TT Định Quán, Phú Cường, Phú Ngọc, Phú Vinh, Phú Túc, Túc Trung						
		Tân Phú	Tà Lài, Thạnh Sơn, Phú Bình						
		Thông Nhất	Dầu Giây, Gia Kiệm, Xã Lộ 25						
03	AN GIANG	Phú Tân		Phú Bình					
		Tân Châu		Long Châu					
		Chợ Mới	Long Điền B						
		Tịnh Biên (Cấp độ 4)	An Hảo	Văn Giáo					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		<b>Châu Đốc (Cấp độ 4)</b>	Châu Phú B, Núi Sam	Châu Phú A, Vĩnh Nguơn, Vĩnh Tế, Vĩnh Châu				
		An Phú	Vĩnh Hội Đông, An Hội, Vĩnh Lộc					
04	<b>LONG AN</b>							
05	<b>ĐỒNG THÁP</b>	Huyện Cao Lãnh	Phong Mỹ, Mỹ Thọ					
		TP Cao Lãnh	Phường 3					
		Sa Đéc	Phường 3, 4, An Hoà, Tân Quy Đông, Tân Khánh Đông, Tân Phú Đông					
		Châu Thành	Phú Hựu, Tân Bình, Tân Nhuận Đông	Cái Tàu Hạ, Phú Long				
		Tam Nông	Tràm Chim, An Long	Phú Thọ, Phú Thành A				
		Tân Hồng	Tân Hộ Cơ, An Phước, Tân Thành B					
		Tháp Mười	Láng Biền, Mỹ An, Hưng Thạnh, Mỹ Hoà	TT Mỹ An, Tân Kiều, Thanh Mỹ, Mỹ Quý				
		Lai Vung	Định Hoà, Hoà Long, Hoà Thành, Phong Hoà, Tân Dương, Vĩnh Thới	Lai Vung, Long Hậu				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Lấp Vò	TT Lấp Vò					
		Thanh Bình	An Phong, Tân Thạnh					
06	BÌNH PHƯỚC	Huyện Chơn Thành (Cấp độ 3)	Minh Hưng, Thọ Sơn	TT Chơn Thành, Thành Tâm, Minh Thành				
		Hớn Quản (Cấp độ 3)	Tân Hưng, Minh Tâm, Phước An, Thanh Bình	An Khương, Tân Khai				
		Đồng Phú	Tân Phước, Tân Phú, Thuận Phú, Tân Lập					
		Bình Long (Cấp độ 3)	Phú Thịnh, thanh Phú	Hưng Chiến, An Lộc, Phú Đức				
		Lộc Ninh		Lộc Tấn, Lộc Thạnh, Lộc Thiện, Lộc Hưng				
07	TRÀ VINH	Châu Thành	Nguyệt Hoá	Hoà Thuận				
		Cầu Ngang	Trường Thọ					
		TX Duyên Hải	Long Thành					
		Trà Cú	Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Tân Hiệp, Tân Sơn	TT Trà Cú, Ngãi Xuyên, Thanh Sơn				
		Thành phố Trà Vinh	Phường 4, Phường 5					
		Càng Long	Nhị Long Phú, Phương Thạnh					
		Tiểu Cần	Tập Ngãi					
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Chánh Nghĩa,					



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Định Hoà, Hoà Phú, Phú Tân, Hiệp An, Hiệp Thành, Phú Lợi, Phú Cường, Phú Hoà, Phú Mỹ, Tương Bình Hiệp, Chánh Mỹ						
		Dĩ An	Bình An						
		Bến Cát	An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định						
		Bắc Tân Uyên	Tân Lập						
		Dầu Tiếng	An Lập, TT Dầu Tiếng, Thanh Tuyên						
		Bàu Bàng	Hưng Hoà						
09	<b>VĨNH LONG (Cấp độ 3)</b>	Vĩnh Long	Phường 2, Phường 3, Phường 5, Phường 8	Phường 1, Phường 4, Phường 9					
		Long Hồ	An Bình, Tân Hạnh, Thạnh Quới						
		Mang Thít	Cái Nhum						
		Tam Bình	Song Phú						
10	<b>TÂY NINH</b>	Bến Cầu	Bến Cầu, An Thạnh, Lợi Thuận, Tiên Thuận, Thị trấn, Long Thuận, Long Khánh,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Long Giang, Long Chử						
		Gò Dầu	Gò Dầu, Phước Trạch, Thanh Phước, Phước Đông, Bàu Đôn, Cẩm Giang						
		Tân Biên	Thạnh Tây, Tân Biên, Tân Bình,						
		Tân Châu	Tân Hiệp						
		Hoà Thành	Long Hoa, Long Thành Bắc, Long Thành trung, Trường tây, trường Đông						
		Châu Thành	Châu Thành, Phước Vinh, Đồng Khởi						
		TP Tây Ninh	Ninh Sơn						
		Trảng Bàng	Phước Bình						
		Dương Minh Châu	Phan, Lộc Ninh, Bến Củi						
11	TIỀN GIANG	Mỹ Tho (Cấp độ 3)	Phường 6, Phường 7, Phường 8, Tân Long, Tân Mỹ Chánh						
		Châu Thành	Tân Hiệp						
		Tân Phước (Cấp độ 3)	Phú Mỹ, Tân Hoà Tây, Thạnh Tân	Phước Lập, Phước Mỹ, Tân Hoà					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
				Thành				
		Gò Công	Phường 2, Tân Trung	Bình Xuân				
		Gò Công Đông	Vàm Láng					
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU	TP Bà Rịa (Cấp độ 4)	Long Tâm, Long Phước, Phước Nguyên, Long Toàn					
		TP Vũng Tàu (Cấp độ 3)	Phường 1, 8, 12, Long Sơn, Nguyễn An Ninh					
		Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ, Mỹ Xuân, Tân Phước		Phường Phú Mỹ	Tổ dân cư số 13, KP.Tân Hạnh; Một phần tổ dân cư số 7 Tân Hạnh và một phần tổ dân cư số 3, KP.Vạn Hạnh	30/10/2021	
		Đất Đỏ	Phước Long Thọ					
		Long Điền (Cấp độ 3)	An Ngãi, Phước Hưng		An Nhứt	Thôn An Hoà	29/10/2021	
		Xuyên Mộc (Cấp độ 3)	Bình Châu, Hoà Hội, Phước Thuận					
13	BẾN TRE	Ba Tri	An Hiệp; An Ngãi Trung					
		Bình Đại	Đại Hoà Lộc, Thạnh Trị, Vang Quới Đông	Bình Thới, Bình Đại, Bình Thắng, Định Trung				
		Châu Thành	Tường Đa, An Khánh, Vang	Thành Triệu				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Quới Đông						
		Chợ Lách	Vĩnh Hoà, Vĩnh Thành	Long Thới					
		Mỏ Cây Nam	An Định, An Thạnh						
		Thành phố Bến Tre	Phường 8						
14	SÓC TRĂNG (Cấp độ 3)	Kế Sách (Cấp độ 3)	TT Kế Sách, Thới An Hội, An Mỹ, Kế An, Kế Thành						
		Mỹ Tú (Cấp độ 3)	Huỳnh Hữu Nghĩa, Mỹ Thuận						
		Mỹ Xuyên	Ngọc Tô						
		Thanh Trị (Cấp độ 3)	Lâm Kiệt						
		Trần Đề (Cấp độ 3)	Thanh Thới An, Lịch Hội Thượng, Trần Đề, Liêu Tú						
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)	Vĩnh Phước						
		Châu Thành (Cấp độ 3)	Châu Thành, An Hiệp, Thuận Hoà						
		Cù Lao Dung	An Thạnh 2						
		Ngã Năm	Phường 2						
			Thành phố Sóc Trăng (Cấp độ 3)						
15	CÀ MAU	Phú Tân	Tân Hải, Rach Chèo, Cái Đôi Vàm, Phú Mỹ	Việt Thắng					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Cà Mau	Phường 4, 6, 7, 8, Tân Xuyên, Hoà Tân, Lý Văn Lâm,						
		Cái Nước	Phú Hưng, TT Cái Nước	Đông Thới					
		Đầm Dơi	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Trần Phán, Tạ An Khương Nam, Tân Thuận,	Tân Duyệt					
		Năm Căn	TT Năm Căn	Hàng Vịnh					
		Thới Bình	Thới Bình, Biên Bạch						
		Trần Văn Thời	Khánh Bình Tây, Lợi An, Khánh Hưng, Khánh Bình, Khánh Bình Đông, TT Trần Văn Thời, Trần Hợi, Phong Điền	Sông Đốc, Khánh Bình Tây Bắc, Khánh Hưng, Khánh Hải					
		U Minh	Khánh Thuận, U Minh, Khánh Lâm	Khánh Hội					
16	KIÊN GIANG	An Minh	TT Thứ Mười Một						
		An Biên	Tây Yên A						
		Gò Quao	Thới Quản, Định Hoà, Vĩnh Phước B, TT Gò Quao	Vĩnh Hoà Hưng Bắc					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Kiên Lương	Kiên Bình						
		Giồng Riềng	Ngọc Thuận, Ngọc Thành						
		Hòn Đất	Mỹ Lâm, Sóc Sơn, TT Hòn Đất, Sơn Kiên						
		Phú Quốc	Thổ Châu						
		Kiên Hải	Lại Sơn, Nam Du						
17	HẬU GIANG	Phụng Hiệp	Bình Thành, Cây Dương	Tân Phước Hưng, Tân Bình					
		Huyện Châu Thành A		Nhon Nghĩa A, Gạch Gò, Tân Phú Thạnh					
		Vị Thủy		Vĩnh Trung					
		Long Mỹ	Thuận An	Long Phú					
		Ngã Bảy	Hiệp Thành	Tân Thành					
		Vị Thanh	Phường 5	Hoà Tiến, Tân Tiến					
		Châu Thành		Mái Dầm, Ngã Sáu					
18	CẦN THƠ (Cấp độ 3)	Ninh Kiều (Cấp độ 3)	Cái Khế, An Cư, Xuân Khánh	An Nghiệp					
		Bình Thủy (Cấp độ 3)		Trà An, Trà Nóc, Thới An Đông					
		Ô Môn (Cấp độ 3)	Trường Lạc	Phước Thới					
		Thốt Nốt	Thuận An	Thới Thuận,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		(Cấp độ 3)		Trung Kiên, Thốt Nốt				
		Cờ Đỏ	Thới Xuân					
		Cái Răng	Lê Bình					
		Phong Điền	Tân Thới					
		Thới Lai	Thới Thạnh, Tân Thạnh, Định Môn, Trường Thành					
19	BẠC LIÊU (Cấp độ 3)	Bạc Liêu (Cấp độ 3)	Phường 2, Phường 3	Phường 1, Phường 5, Vĩnh Trạch Đông				
		Hồng Dân (Cấp độ 3)	Ninh Quới, Ninh Quới A, Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Vĩnh Lộc A					
		Giá Rai (Cấp độ 3)	Phong Thạnh, Phường 1, Hộ Phòng, Tân Thạnh	Phong Thạnh Đông, Láng Tròn, Phong Tân, Tân Phong				
		Đông Hải	Điền Hải					
		Hoà Bình		Vĩnh Thịnh, Vĩnh My A				
20	HÀ NỘI	Hai Bà Trưng	Phố Huế					
		Đống Đa	Khâm Thiên, Trung Phụng					
21	HƯNG YÊN							
22	HẢI PHÒNG	Hồng Bàng	Thượng Lý, Sở Dầu					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa					
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát			
							Bắt đầu	Kết thúc		
		Tiên Lãng (Cấp độ 3)		Toàn Thắng, Tiên Minh, Tiên Thắng, Vinh Quang						
23	BẮC GIANG	Yên Dũng	Yên Lư							
24	BẮC NINH	Tiên Du			Hoàn Sơn	Thôn Đông	10/10/2021			
		Quê Võ (Cấp độ 3)	Yên Giả		Phương Liễu, Phương Mao					
						Phố Mới	Khu 2, 3, 4	21/10/2021		
						Phù Lãng	Thôn Phù Lãng, An Trạch	04/11/2021		
						Chi Lãng	Thôn Mai Thôn, Đức Tái, Đồng, Tập Ninh	04/11/2021		
						Đức Long	Phong Cốc, Kiều Lương, Phú Vân	31/10/2021		
						Việt Hùng	Nghiêm Xá	30/10/2021		
						Quê Tân	Lạc Xá, Đông Viên Hạ, Xuân Thủy	05/11/2021		
						Đại Xuân	Vĩnh Thê, Ngư Đại, Công Cối, Xuân Bình, Xuân Bình	07/11/2021		
						Nhân Hoà	Đồng Chuế, Cung Kiệm	02/11/2021		
						Mộ Đạo	Trúc Ô, Trạc Nhiệt, Mai Ô	03/11/2021		
			Từ Sơn			Đồng Nguyên	Khu phố Nguyễn Giáo	11/10/2021		
			Bắc Ninh	Hạp Lĩnh		Vân Dương, Nam Sơn				
						Phong Khê	Khu Dương Ô	11/10/2021		
					Võ Cường	Đường Lê Thái Tổ;	11/10/2021			



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
						Chung cư Cường Thịnh; Khu Hoà Đình		
		Lương Tài		Trung Chính	Phú Hoà	Bà Khê	02/11/2021	
		Gia Bình		Song Giang	An Thịnh	Lôi Châu	03/11/2021	
25	LẠNG SƠN	Văn Lãng	Hội Hoan					
26	HÀ NAM				Xã An Lão	Thôn Vĩnh Tứ	12/11/2021	
					Xã Thanh Hà	Thôn Mậu Chử	14/11/2021	
27	VĨNH PHÚC	Vĩnh Tường	Chấn Hưng	An Tường				
		Yên Lạc	Tề Lễ	Trung Kiên				
		Lập Thạch	Bàn Giàn					
28	THÁI BÌNH	Vũ Thư			Nguyên Xá (Phong tỏa)			
29	NAM ĐỊNH	Nam Định	Tề Xương, Vị Xuyên	Năng Tĩnh				
		Ý Yên	Yên Nghĩa					
30	BẮC KẠN							
31	LÀO CAI	Mường Khương	Bản Lầu					
32	YÊN BÁI							
33	ĐIỆN BIÊN	Điện Biên Đông	Phì Nhừ					
		TP Điện Biên Phủ	Noong Bua, Him Lam					
34	HOÀ BÌNH	Lương Sơn		Cao Dương				
		Kim Bôi		Vĩnh Tiến				
		Cao Phong	Thu Phong					
		Lạc Sơn		Định Cư				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		TP Hoà Bình	Quỳnh Lâm, Thái Bình, Phương Lâm, Đồng Tiến						
35	TUYÊN QUANG	Lâm Bình (Cấp độ 4)							
36	PHÚ THỌ	Việt Trì	Hùng Lô, Bến Gót	Bạch Hạc					
		TX Phú Thọ		Hà Lộc					
		Thanh Sơn	Cự Thắng, Văn Miếu, Tất Thắng						
		Tam Nông	Hương Nộn						
37	LAI CHÂU								
38	SƠN LA								
39	HÀ GIANG	Hà Giang	Trần Phú, Ngọc Đường	Ngọc Hà, Minh Khai, Nguyễn Trãi, Quang Trung, Phương Thiện	Ngọc Hà	Tổ 7, 8, 9	26/10/2021		
		Huyện Quán Bạ			Quyết Tiến	Thôn Khâu Làn	26/10/2021		
		Bắc Quang	Vĩnh Tuy						
		Huyện Vị Xuyên		Thuận Hoà	Thuận Hoà	Thôn Minh Tiến	26/10/2021		
		Yên Minh	Ngọc Long, Sủng Thái						
40	THÁI NGUYÊN	Phổ Yên	Hồng Tiến						
41	CAO BẰNG								
42	QUẢNG NINH	Đầm Hà	Tân Bình						
43	NINH BÌNH								
44	HẢI DƯƠNG	Huyện Ninh	Tân Phong						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Giang							
45	ĐÀ NẴNG	Quận Hải Châu			Nam Dương	201 Hoàng Diệu	28/10/2021		
					Hải Châu 1	K166 Hùng Vương	21/10/2021		
		Cẩm Lệ			Hoà An	Từ số nhà 57 đến đến số nhà 74 Ngô Tử Hạ với 2 hộ và 7 nhân khẩu	30/10/2021		
		Thanh Khê			Vĩnh Trung	325/25/5 Hùng Vương	03/11/2021		
		Ngũ Hành Sơn			Hoà Quý	Lô 38 khu Nam Hoà Xuân, Hoà Quý; Tổ 4; Tổ 64	03/11/2021		
		Quận Sơn Trà				Phường An Hải Bắc	Chốt từ số 181B đến số 213B, đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Bắc; Chốt từ số nhà 75 đến số nhà 87, đường Nguyễn Thị Định, phường An Hải Bắc; Từ 95 đến 107 Nguyễn Trung Trực; Từ số 01 đến số 27 Đỗ Anh Hàn; K24/20/01 An Đồn	05/11/2021	
						Thọ Quang	Số nhà 72, 74 và từ kiệt K72/2 đến K72/10; K72/1 đến K72/15 Phan Bá Phiến (Tổ 94); Từ k139/h17/n11/2 đến k139/17/11/8, từ k139/17/11/01 đến	05/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
						k139/17/11/9 Trần Quang Khải		
					Phước Mỹ	Từ số K250/41 đến số K250/H41/9 đường Nguyễn Công Trứ	05/11/2021	
			Nại Hiên Đông		Nại Hiên Đông	Tổ 5	05/11/2021	
			Hoà Vang		Hoà Liên	Tổ 9	05/11/2021	
					Hoà Phước	Tổ 4	05/11/2021	
			Liên Chiểu		Hoà Khánh Nam	K543/40/23 Tôn Đức Thắng; 44/24 Đà Sơn, tổ 50; tổ 57	09/11/2021	
					Hoà Khánh Bắc	Tổ 41; Tổ 54; Tổ 82	09/11/2021	
			46	THỪA THIÊN HUẾ	Thành phố Huế	Hương Sơ, Vỹ Dạ, Hương Vinh, Phú Hậu, Thuận Lộc, An Hoà, Phú Mậu, Phú Dương		
		An Cựu				Tổ 2, 7, 10	14/11/2021	
		An Đông				Tổ 1, 2, 9, 14	13/11/2021	
		Đông Ba				Tổ 4, 5, 8	14/11/2021	
		Hương Hồ				Long Hồ Thượng, Nham Biều, Lựu Bảo	14/11/2021	
		Kim Long				Tổ 9	14/11/2021	
		Phú Thượng				Chiết Bi, Thôn 1	14/11/2021	
		Phước Vĩnh				Tổ 10, 12	14/11/2021	
		Phường Đức				Tổ 2	13/11/2021	
		Tây Lộc	Tổ 8	14/11/2021				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Thuận An	Diên Trường	14/11/2021	
					Thuận Hoà	Tổ 8	11/11/2021	
					Thủy Xuân	Tổ 13	11/11/2021	
					Trường An	Tổ 3	11/11/2021	
					Vĩnh Ninh	Tổ 4	12/11/2021	
		Quảng Điền			Quảng Vinh	Thôn Phở Lại; Thôn Cổ Tháp	30/10/2021	
		Phú Lộc			Vinh Hưng	Trung Hưng	14/11/2021	
					Vinh Hiền	Đông Dương	14/11/2021	
					Lộc An	Nam Phước, Xuân Lai, Nam Phở Hạ	14/11/2021	
					Vinh Mỹ	Thôn 1	14/11/2021	
		Phú Vang			Phú An	Triều Thủy	14/11/2021	
					Phú Diên	Phương Diên	14/11/2021	
					Phú Đa	Trường Lưu	14/11/2021	
					Phú Gia	Nghĩa Lập, Mộc Trụ, Diêm Tụ	14/11/2021	
					Phú Lương	Vĩnh Lưu	14/11/2021	
				Phú Mỹ	Phú Mỹ	Dưỡng Mong	14/11/2021	
		Phong Điền			TT Phong Điền	Trạch Thượng	14/11/2021	
					Phong Thu	Ưu Thượng	14/11/2021	
					Điền Hoà	Phong Thôn 1	14/11/2021	
		Hương Thủy			Thủy Phương	Tổ 1, 8	14/11/2021	
					Thủy Phù	Thôn 9	14/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Thủy Lương	Tổ 2, 7	14/11/2021	
					Thủy Dương	Tổ 2	14/11/2021	
					Phú Bài	Tổ 6, 7	14/11/2021	
47	<b>PHÚ YÊN</b>	Tuy An	An Thọ					
		Sơn Hoà	Sơn Xuân					
48	<b>KHÁNH HOÀ</b>	Ninh Hoà	Ninh Phước, Ninh Phú, <b>Ninh Sim, Ninh Hà</b>					
		<b>Khánh Vĩnh</b>	<b>TT Khánh Vĩnh</b>					
		<b>Nha Trang</b>	<b>Vĩnh Hải, Vĩnh Phước, Vĩnh Thọ, Vạn Thạnh, Phương Sơn, Vĩnh Trường</b>					
		<b>Diên Khánh</b>	<b>TT Diên Khánh, Diên An, Diên Thạnh, Diên Toàn, Diên Phước, Diên Điền, Diên Phú, Diên Lạc, Bình Lộc, Suối Hiệp</b>					
		Cam Lâm	<b>Cam Hải Tây, Cam Phước Tây, Cam hải Đông</b>					
		<b>Khánh Sơn (Cấp độ 3)</b>	Sơn Lâm, Sơn Hiệp, Sơn Trung	Thành Sơn				
49	<b>QUẢNG NGÃI</b>	Trà Bồng		Trà Tân				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Bình Sơn	Bình Trung		Bình Hải	Thôn Phước Thiện 2	13/11/2021	
		Nghĩa Hành	Hành Tín Tây		Chợ Chùa	TDP Phú Vinh Trung	23/11/2021	
		Sơn Tịnh	Tịnh Hà					
		Sơn Hà	Sơn Linh, Sơn Hạ					
50	NGHỆ AN	Hoàng Mai	Quỳnh Lập					
		Quỳnh Lưu	Quỳnh Diễm, Quỳnh Hậu					
		Hung Nguyên	Hung Trung	Long Xá				
		Tân Kỳ		Nghĩa Đồng				
		Đô Lương	Lạc Sơn					
		Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn, Nghĩa Bình					
		Nghi Lộc	Nghi Diên, Nghi Phương	Nghi Hoa, Nghi Thuận				
		Quế Phong	Mường Nọc					
51	BÌNH ĐỊNH	Hoài Nhơn	Hoài Châu Bắc, Hoài Mỹ					
		An Nhơn	Nhơn Lộc, Nhơn Thọ Nhơn Hạnh Nhơn Mỹ, Nhơn Hậu, Nhơn Tân,					
		Vân Canh (Cấp độ 3)		Canh Liên				
		Quy Nhơn (Cấp độ 3)	Lê Hồng Phong, Trần Quang Diệu, Lê Lợi, Quang Trung, Nhơn Bình, Nhơn Phú	Hải Cảng				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa						
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát				
							Bắt đầu	Kết thúc			
52	THANH HOÁ	Phù Cát		Cát Thành							
			Phù Mỹ	Mỹ Phong, Mỹ Hoà, Mỹ Quang							
			Tây Sơn	Tây Bình, Bình Thành							
		Bim Sơn		Ngọc Trạo, Bắc Sơn,	Quang Trung, Phú Sơn, Ba Đình						
							Xã Quang Trung	Thôn 3, 5, 6	14/10/2021		
							Phường Bắc Sơn	Nhà máy ô tô VEAM	15/10/2021		
		TP Thanh Hoá				Long Anh	Cụm dân cư ngõ Vườn Chuối và ngõ Đồng Văn thuộc phố Quan Nội 1	17/11/2021			
						Lam Sơn	các số nhà: 15/24, 17/24 và 19/24, đường Lê Thị Hoa; các số nhà: 166, 168 và 170, đường Tổng Duy Tân	28/11/2021			
						Trường Thi	Chung cư Đông Bắc đường Đình Giáp Đông,	28/11/2021			
		Triệu Sơn				Triệu Sơn	Khu phố 1	20/10/2021			
		Sầm Sơn				Quảng Cư	Cụm dân cư phố Minh Các	20/10/2021			
						Trung Sơn	Phố Quang Giáp	20/10/2021			
Yên Định				Định Tường	BVĐK Trí Đức Thành	10/11/2021					
				Định Hưng	Thôn Duyên Hy	10/11/2021					
53	HÀ TĨNH	Huyện Kỳ Anh	Lâm Hợp								



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Nghi Xuân	Xuân Lĩnh						
		Đức Thọ	TT Đức Thọ, Trường Sơn, Tùng Ảnh						
54	NINH THUẬN	Phan Rang – Tháp Chàm	Bảo An, Đạo Long, Mỹ Hải, Mỹ Bình						
		Ninh Phước	Phước Hải, An Hải, Phước Thuận, Phước Dân						
		Ninh Hải	Khánh Hải						
		Thuận Bắc	Bắc Sơn, Phước Chiến						
		Ninh Sơn	Nhơn Sơn						
55	BÌNH THUẬN	Phan Thiết (Cấp độ 3)	Hung Long, Đức Long, Đức Thắng, Phú Hải, Mũi Né, Phú Thủy, Phú Tài, Phú Trinh, Đức Nghĩa, Lạc Đạo, Phong Năm, Tiên Lợi, Tiên Thành						
		Tuy Phong (Cấp độ 3)	Liên Hương, Phong Phú, Vĩnh Hảo, Vĩnh Tân, Phú Lạc, Hoà Minh, Chí Công, Bình Thạnh	Phan Rí Cửa					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Hàm Thuận Bắc	Hồng Sơn, Phú Long, Thuận Minh, Hàm Hiệp	Hàm Phú					
		Hàm Thuận Nam (Cấp độ 3)	Hàm Thạnh, Thuận Nam, Mỹ Thạnh, Hàm Cần, Hàm Thạnh, Hàm Kiệm, Hàm Cường,						
		Hàm Tân	Tân Minh, Tân Nghĩa, Sông Phan, Tân Hà, Sơn Mỹ						
		Tánh Linh (Cấp độ 3)	Lạc tánh, huy Khiêm, Măng Tố, Đức Phú, Đông Kho, Gia An, Đức Bình, Suối Khiết	Gia Huynh					
		Bắc Bình (Cấp độ 4)	Phan Lâm, Lương Sơn, Bình Tân, Hồng Phong	Chợ Lầu, Phan Sơn, Hải Ninh, Phan Hoà, Phan Thanh, Hồng Thái, Phan Hiệp, Phan Rí Thành, Hoà Thắng					
		La Gi	Phước Lộc, Bình Tân, Tân Phước						
		Phú Quý (Cấp độ 4)							
		Phú Quý (Cấp độ 3)	Ngũ Phụng, Tam Thanh						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Đức Linh	Đức Tín, Trà Tân						
56	QUẢNG NAM	Núi Thành	Tam Anh Nam						
		Điện Bàn	Điện Nam Trung						
		Hiệp Đức		Quế Thọ, Sông Trà					
		Tiên Phước		Tiên Cẩm					
		Quế Sơn	Quế Xuân 2						
		Hội An	Cẩm Hà						
		Tam Kỳ	An Mỹ, An Phú, An Sơn, Tam Thanh						
57	QUẢNG BÌNH	Minh Hoá	Thượng Hoá						
					Quy Đạt	Tổ dân phố 5	14/11/2021		
		Ba Đồn	Quảng Thọ			Quảng Phúc	Tổ dân phố Đon Sa	14/11/2021	
						Quảng Văn	Thôn Văn Phú	14/11/2021	
		Tuyên Hoá	Đồng Lê						
		Quảng Trạch	Quảng Phương						
58	QUẢNG TRỊ	Triệu Phong	Triệu Trạch						
		Đắk Krông	KrôngKlang, Hường Hiệp	Mò Ó					
59	LÂM ĐỒNG	Huyện Lâm Hà			Tân Thanh	Thôn 5 Kon Pang	03/11/2021		
					Tân Hà	Dốc 200 Tân Trung - Tân Hà	04/11/2021		
		Huyện Đơn Dương		TT Thạnh Mỹ, Ka Đô					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
					Xã Đạ Ròn	Dọc đường trục Suối Thông B2	11/10/2021		
					Thị trấn D'ran	Tổ dân phố 1	08/11/2021		
			Đạ Huoai		Đạ Oai				
			Đạ Têh		Thị trấn Đạ Têh				
			Đức Trọng	Phú Hội	N'Thol Hạ				
60	ĐẮK LẮK	Buôn Ma Thuật	Ea Tu, Tân Hoà, Cư Ebur, Thống Nhất, Hoà Thắng						
		Buôn Hồ		Ea Drông					
		Ea H'Leo	Ea Drăng, Ea Nam						
		Ea Súp	Cư Kbang, Cư Mlan						
		Buôn Đôn	Ea Bar						
		Cư M'Gar	Quảng Phú, Quảng Tiến, Ea M'ngang	Xã Cư M'Gar					
		Krông Búk	Cư Pong						
		Krông A Na	Ea Bông						
		Huyện Lắk		Yang Tao					
		Cư Kuin	Hoà Hiệp						
		Krông Năng	Xã Ea Puk, Ea Hồ						
		Krông Bông	Krông Kmar, Yang Reh						
61	ĐẮK NÔNG (Cấp độ 3)	Krông Nô (Cấp độ 4)	Buôn Choah, Nam Xuân, Năm Nung						
		Tuy Đức	Đắk Búk So,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Quảng Tâm						
		Cư Jut	Ea Pô, Đăk Drông						
		Đăk Mil	TT Đăk Mil, Thuận An						
62	GIA LAI	Thành phố Pleiku	Tân Sơn						
		Huyện Đăk Đoa (Cấp độ 3)		Hà Bầu, Đak Krong	Hà Bầu (Phong tỏa)				
		Chư Sê		Ia Pal					
		Ia Grai	Ia Dêr						